TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **114**/2025/QĐST-HNGĐ	*Biên Hoà, ngày 04 tháng 02 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trương Lê Đức H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ B, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 09/12/2024 ông Trương Lê Đức H và bà Nguyễn Thị D có nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà. Ngày 17/01/2025 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trương Lê Đức H và bà Nguyễn Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Lê Đức H và bà Nguyễn Thị D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí phải nộp theo biên lai thu số 0005160 ngày 18/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Ông H và bà D đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND thành phố Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS thành phố Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường Phước Tân (1)
GCNKH số 91/1994;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thủy